TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 142/2018/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 228/2018/TLST-HNGĐ ngày 21/8/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm 1, thôn L, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Đoàn Trọng V, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm N, thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 17 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị P và anh Đoàn Trọng V

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị P và anh Đoàn Trọng V thuận tình ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung là Đoàn Khánh H, sinh ngày 02/9/2009 và Đoàn Lê Ngọc A, sinh ngày 04/7/2012. Chị P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đoàn Lê Ngọc A, anh V trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đoàn Khánh D, vấn đề cấp dưỡng nuôi không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị P tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: AA/2015/0000448 ngày 21/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Chị P đã nộp đủ tiền án phí. Trả lại chị P 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh*
- *VKSND huyện*
- *Chi cục THADS huyện*
- *UBND xã M*
- *Các đương sự*
- *Lưu HS,VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhàn